TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2019/QĐST-HNGĐ	*TP.Thái Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 - 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Cao Thị Hồng N, sinh năm 1993;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở: Thôn T, xã U, huyện X, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Trần Tuấn M, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Thôn H, xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về việc đoàn tụ không thành và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về hôn nhân: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình ngày 04 ngày 01 tháng 2012. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung trong công việc làm ăn và việc chăm lo cho cuộc sống gia đình. Do mâu thuẫn căng thẳng, anh chị sống ly thân kể từ tháng 3 năm 2016 đến nay, không

ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn đã thực sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, do đó, chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy nguyện vọng của anh chị đều hoàn toàn tự nguyện nên cần công nhận.

- Về nuôi con chung: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M có 02 con chung là Trần Bảo T1, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2012 và Trần Bảo T2, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2014.

Ly hôn, chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M thống nhất thỏa thuận: Anh Trần Tuấn M trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung là Trần Bảo T1 và Trần Bảo T2. Chị Cao Thị Hồng N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 500.000 đồng/01 con/01 tháng (hai con là 1.000.000 đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Xét thấy nguyện vọng của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi cho con chung nên cần công nhận.

- Về tài sản chung: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M không vay mượn tài sản của ai và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Về lệ phí: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Tuấn M trực tiếp nuôi dạy cả hai con chung là Trần Bảo T1, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2012 và Trần Bảo T2, sinh ngày 20 tháng 9 năm 2014. Chị Cao Thị Hồng N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung số tiền 500.000 đồng/01 con/01 tháng (hai con là 1.000.000 đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2019 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Chị Cao Thị Hồng N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M không vay mượn tài sản của ai và không cho ai vay nợ chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Cao Thị Hồng N và anh Trần Tuấn M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N và anh M đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0009788 ngày 08 tháng 4 năm 2019 sang thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã V, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (GCNKH ngày 04/01/2012);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vũ Việt Hưng